Người ký: HUYỆN UỶ BẢO LÂM
Email: hubaolam@lamdong.gov.vn
Cơ quan: TỈNH UỶ LÂM ĐỒNG
Thời gian ký: 19.08.2022 13:53:29 +07:00

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN UỶ BẢO LÂM
*
Số: 138 BC/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 19 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-CT/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) "về xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"

Thực hiện công văn số 601-CV/BTGTU ngày 13/7/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) "về xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm báo cáo như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 27-NQ/TW

I. VIỆC TỔ CHỨC QUÁN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT.

1. Việc nghiên cứu, quán triệt, triển khai, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết; việc ban hành và triển khai các chương trình hành động cụ thể theo các nội dung đã được nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW và Kết luận số 52-KL/TW.

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) và Chương trình hành động số 66-CTr/TU, ngày 16/10/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *"Về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*. Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm đã xây dựng Kế hoạch số 51- KH/HU, ngày 29/12/2008 *"về tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 66-CTr/TU"*, đồng thời tiến hành tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt cho đội ngũ cán bộ chủ chốt trong toàn huyện, có trên 98% cán bộ chủ chốt tham gia học tập, quán triệt. Bên cạnh đó, Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Thông qua công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn huyện đã nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn về vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức đối với sự phát triển của đất nước, nhất là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay.

Trên cơ sở quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Huyện ủy, các cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, triển khai cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên ở cơ sở về những nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức sát với tình hình thực tế từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Sau khi ban hành chương trình hành động, Huyện ủy giao Ban Tuyên giáo phối hợp với các Ban xây dựng đảng tham mưu giúp Huyện uỷ xây dựng kế hoạch, kiểm tra giám sát, đôn đốc việc học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 27- NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch thực hiện của Huyện uỷ. Đồng thời, phối hợp với Văn phòng Huyện uỷ theo dõi kết quả tổ chức thực hiện, theo định kỳ báo cáo để Ban Thường vụ Huyện uỷ kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

Từ đó, nhận thức của các cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên, nhân dân các dân tộc trong huyện về xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trước yêu cầu mới được nâng lên rõ rệt. Đã xác định đúng công tác xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là nhiệm vụ quan trọng, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, khẳng định và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, giữ gìn, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội đối với giáo dục đào tạo; gắn kết chặt chẽ hơn với những nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, việc đấu tranh chống lại các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo để thể chế hóa Nghị quyết 27-NQ/TW, Kết luận số 52-KL/TW và sửa đổi bổ sung các văn bản liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh trí thức.

Chỉ đạo cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương đơn vị về công tác xây dựng đội ngũ trí thức gắn với các nhiệm vụ chính trị cũng như việc học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đưa chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ trí thức vào kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hàng năm.

Việc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kết luận số 52-KL/TW và các quan điểm chỉ đạo của Đảng góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ trí thức trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị trong huyện.

Kết quả: 100% các địa phương, đơn vị đã lồng ghép xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vào kế hoạch hàng năm; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đào tạo để phát triển đội ngũ trí thức và thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức hoạt động có hiệu quả, hoàn thành tốt các nhiệm vụ.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Kết luận số 52-KL/TW.

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Kết luận số 52-KL/TW gắn với kế hoạch kiểm tra giám sát theo nhiệm kỳ và hàng năm của cấp ủy. Công tác sơ kết, tổng kết được cấp ủy quan tâm chỉ đạo chính quyền triển khai thực hiện. Các địa phương, đơn vị đã tổ chức sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm và chuẩn bị cho tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Qua sơ kết, tổng kết đã đánh giá khách quan, toàn diện kết quả đạt được, chỉ ra tồn tại, hạn chế, phân tích nguyên nhân và đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển đội ngũ trí thức phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của ngành trong từng giai đoạn.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SAU 15 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 27-NQ/TW.

1. Thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 27-NQ/TW.

1.1. Xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức.

Qua 15 năm, triển khai thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh uỷ, Huyện ủy, các cấp uỷ, chính quyền đã có sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong công tác xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiều giải pháp nhằm hoàn thiện môi trường làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đội ngũ trí thức. Chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương đổi mới cơ chế quản lý, đánh giá và sử dụng đội ngũ trí thức; tăng cường đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá, văn nghệ; thực hiện nghiêm túc các chính sách, cơ chế đãi ngộ với đội ngũ trí thức.

Hiện nay, đội ngũ trí thức của huyện có 2.630 người được phân bổ như sau:

+ Khối Huyện ủy, Mặt trận và các đoàn thể huyện có 58 CBCC.

+ Khối UBND huyện có 89 CBCC.

+ Khối các xã, thị trấn có 426 CBCC.

+ Khối giáo dục và đào tạo có 1.990 CCVC.

+ Khối đơn vị sự nghiệp khác có 67 CCVC.

Đội ngũ trí thức của huyện Bảo Lâm trong nhiều năm qua đã không ngừng khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất đạo đức cách mạng, không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng công tác, qua đó đã có nhiều đóng góp to lớn và rất tích cực vào sự phát triển trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1.2. Tăng cường sự gắn bó vững chắc giữa Đảng và Nhà nước với trí thức, giữa trí thức với Đảng và Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông – trí.

Huyện uỷ đã chỉ đạo vận dụng thực hiện nhiều chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức như: Xây dựng các quy định về tuyển dụng, đãi ngộ, khen thưởng đối với đội ngũ trí thức, cán bộ có trình độ chuyên môn cao; tổ chức gặp mặt trí thức tiêu biểu nhằm tôn vinh, đề cao trách nhiệm của đội ngũ trí thức và đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ trí thức cũng như nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền đối với đội ngũ trí thức.

1.3. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ trí thức.

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc quy hoạch và phát triển đội ngũ trí thức làm việc tại các cơ quan đơn vị, địa phương, đảm bảo số lượng, cơ cấu phù hợp; đồng thời thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị theo từng giai đoạn.

Bên cạnh đó, huyện luôn quan tâm chỉ đạo, chăm lo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ trí thức trẻ là người đồng bào dân tộc thiểu số. Trên cơ sở văn bản số 487/UBND ngày 22/01/2008 của UBND tỉnh, huyện Bảo Lâm đã sắp xếp bố trí việc làm cho học sinh, sinh viên người đồng bào dân tộc gốc Tây Nguyên.

Tiếp tục thực hiện công tác truyền thông Nghị quyết 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KT/TW, Kết luận số 49-KL/TW, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 16/04/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 3898/KH-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 78-KH/HU, ngày 25/7/2018 của Huyện ủy, Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 13/8/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Đề án số 1147/ĐA-UBND ngày 14/5/2021 của UBND huyện V/v tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học đối với các CSGD trực thuộc UBND huyện, giai đoạn 2022 – 2025.

Ngành giáo dục huyện triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 01/KH-PGDĐT ngày 11/01/2019 về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025"; Kế hoạch số 16/KH-PGDĐT ngày 15/5/2020 về bồi dưỡng CBQL, giáo viên thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông; Kế hoạch số 25/KH-PGDĐT ngày 30/8/2019 về BDTX cho nhà giáo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2019 về thực hiện đề án xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT quy định về đạo đức nhà giáo.

2. Thực hiện các nhiệm vụ giải pháp của Nghị quyết số 27-NQ/TW.

2.1. Hoàn thiện môi trường, điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức.

Nhằm tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho đội ngũ trí thức phát huy năng lực hoạt động sáng tạo phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương,

huyện Bảo Lâm đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo. Các văn bản đã cụ thể hóa nhiều lĩnh vực liên quan đến đội ngũ trí thức, tạo điều kiện cho các tổ chức, đoàn thể quy tụ, tập hợp đội ngũ trí thức, tạo môi trường thuận lợi để trí thức phát huy vai trò của mình trong nghiên cứu khoa học, trong lao động sáng tạo và cống hiến; qua đó, lực lượng trí thức thực hiện nhiều đề án và ứng dụng có giá trị đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một số trí thức được bố trí làm công tác lãnh đạo, quản lý đã phát huy tốt năng lực, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp. Việc đổi mới cơ chế quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn với quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm đã góp phần nâng cao chất lượng, phát huy tính năng động của đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có lực lượng trí thức; tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương ngày càng thể hiện rõ hơn.

2.2. Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức.

Huyện luôn chú trọng công tác chính sách sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và kiến thức quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đối với cán bộ xã, thị trấn; quan tâm đào tạo cán bộ nữ. Trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức huyện luôn quan tâm đối tượng là con em gia đình chính sách, gia đình cách mạng, con cán bộ đảng viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng để tạo nguồn bổ sung cho đội ngũ cán bộ, công chức. Trong quản lý, các cấp uỷ, chính quyền có nhiều phương thức tạo môi trường thuận lợi để trí thức phát huy năng lực và những chính sách hỗ trợ đào tạo cán bộ, chính sách luân chuyển cán bộ, nhằm tạo điều kiện cho cán bộ an tâm công tác, tiếp tục phấn đấu vươn lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.3. Tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức.

Qua 15 năm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được chú trọng. Đến nay 100% cán bộ quản lý, cán bộ thuộc diện quy hoạch được đào tạo lý luận chính trị từ trung cấp đến cao cấp; chuyên môn nghiệp vụ đạt chuẩn và trên chuẩn, đáp ứng tốt yêu cầu và nhiệm vụ được giao. Hàng năm đã tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng kiến thức nhà nước, kiến thức quốc phòng, nghiệp vụ chuyên môn, các lớp bồi dưỡng ngắn hạn với trên 100 lớp và hơn 15.560 lượt cán bộ, đảng viên, công chức tham dự.

2.4. Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức.

Các cấp, các ngành đã tham mưu thực hiện tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại bảo đảm thực chất, khách quan, công bằng; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, lối sống văn minh đối với đội ngũ trí thức.Chỉ đạo các cấp các ngành, địa phương đơn vị hàng năm rà soát bổ sung các tiêu chuẩn, chuẩn mực để chủ động tham mưu đề xuất, giải quyết, thực hiện.

3. Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong Kết luận số 52-KL/TW.

3.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám kiểm sát thực hiện Nghị quyết.

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Kết luận số 52-KL/TW gắn với kế hoạch kiểm tra giám sát được triển khai thực hiện hàng năm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Huyện đã thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao đối với cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức nhằm nắm bắt những thuận lợi, khó khăn vướng mắc để có các giải pháp chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời.

3.2. Phát huy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo và trách nhiệm của trí thức.

Những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đội ngũ trí thức đã tăng nhanh về số lượng, nâng lên về chất lượng, góp phần đưa huyện không ngừng phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống. Nhìn chung, đội ngũ trí thức đã có những đóng góp tích cực vào xây dựng, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao dân trí và bồi dưỡng nhân tài; tạo ra nhiều sản phẩm có chất lượng cao, có sức cạnh tranh trên thị trường; tham gia công tác lãnh đạo, quản lý đã phát huy tốt vai trò và khả năng, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, trình độ quản lý, điều hành của Nhà nước, góp phần đưa kinh tế - xã hội của Bảo Lâm ngày càng phát triển, văn minh và hiện đại.

3.3. Ưu tiên cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển về hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu sáng tạo của tri thức

Huyện Bảo Lâm đã triển khai Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019 – 2025. Đến nay cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học được tăng cường; phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được đẩy mạnh; phong trào thi đua yêu nước, thi đua dạy tốt, học tốt tiếp tục được phát huy; phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá được đổi mới theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013.

Thực hiện khá tốt trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục- đào tạo, từ đó huy động được sức mạnh của các tổ chức, cá nhân, tạo được sự chuyển biến tích cực trong công tác xã hội hóa. Kết quả huy động các tổ chức, cá nhân tài trợ đã góp phần tăng thêm các điều kiện để phát triển giáo dục-đào tạo, đặc biệt là tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung một số trang thiết bị dạy học. Các trường học trong ngành giáo dục đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp và cơ sở giáo dục công lập;

Hàng năm huyện triển khai rà soát, đánh giá việc sử dụng ngân sách nhà nước chi cho giáo dục đào tạo; phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên bảo đảm, hiệu quả; bố trí hợp lý cho đầu tư phát triển góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

Đội ngũ trí thức làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện có chất lượng cao để làm việc hiệu quả. Hiện

nay 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị địa phương đều có phòng làm việc, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Trong giai đoạn từ năm 2010-2022 tổng kinh phí đầu tư cho nghiên cứu khoa học là trên 3.651.000.000 đồng; trong đó tỉnh đầu tư 1.531.000.000 đồng, huyện đầu tư trên 1.590.000.000 đồng. Có 19 công trình dự án, đề tài được nghiên cứu và có 04 đề tài được ứng dụng triển khai chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

4. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.

4.1. Hạn chế, yếu kém.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Đội ngũ trí thức tuy bảo đảm về số lượng và chất lượng nhưng thiếu đội ngũ trí thức có trình độ cao. Cơ cấu đội ngũ trí thức còn những mặt bất hợp lý về ngành nghề, độ tuổi, giới tính. Một số trí thức còn thiếu ý chí phấn đấu vươn lên, thiếu tự tin, giảm sút đạo đức nghề nghiệp, không thường xuyên học hỏi, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, ngại đổi mới trong tư duy, tìm tòi, sáng tạo.

4.2. Nguyên nhân.

Một số cấp uỷ và chính quyền chưa nhận thức đúng về vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức; đánh giá, sử dụng bố trí chưa phù hợp năng lực, sở trường. Chưa quan tâm đúng mức việc xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ trí thức gắn với nhu cầu sử dụng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Nền kinh tế của huyện tuy có phát triển nhưng qui mô còn nhỏ, trình độ khoa học và công nghệ còn thấp; việc áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống chưa cao; thiếu môi trường, làm việc chưa có đầy đủ điều kiện để phát huy hết năng lực sáng tạo của trí thức.

Thiếu những cơ chế chính sách để thu hút nhân tài, động viên, khuyến khích cho trí thức chuyên tâm cống hiến làm việc. Công tác khen thưởng chưa kịp thời xứng đáng với kết quả hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp; thiếu cơ chế thích hợp để phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài.

5. Đánh giá chung.

Qua 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-CT/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) "về xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", huyện Bảo Lâm đã tăng cường chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể xây dựng chương trình hành động và tổ chức triển khai thực hiện. Nhận thức trong toàn Đảng bộ huyện về nghị quyết của Đảng đối với cán bộ, công chức và đội ngũ trí thức có sự chuyển biến tích cực. Công tác lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền đối với đội ngũ trí thức được quan tâm. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức được chú trọng, chất lượng ngày càng nâng lên. Các khâu tuyển chọn, đánh giá, qui hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý được thực hiện đúng qui trình, dân chủ, công khai. Đội ngũ trí thức của huyện đã đóng góp tích cực trong sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh;

nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị, góp phần đưa huyện Bảo Lâm ngày càng phát triển, văn minh, hiện đại và thân thiện.

6. Bài học, kinh nghiệm.

6.1. Việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Công tác tuyên truyền phải được tiến hành một cách thường xuyên, sâu rộng trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để các cấp, các ngành và người dân thực sự nhận thức rõ vai trò, vị trí của trí thức, xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là góp phần trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Có như vậy, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27 -NQ/TW mới thực sự hiệu quả đối với từng ngành, từng lĩnh vực của toàn huyện.

Việc ứng dụng và khai thác cổng thông tin điện tử, website, mạng intenet trong việc tuyên truyền, quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy đã góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xâ dựng đội ngũ trí thức.

6.2. Sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể phải quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với từng ngành, đơn vị địa phương.

6.3. Trách nhiệm và đóng góp của đội ngũ trí thức

Đội ngũ trí thức vừa là người tiếp thu tiến bộ khoa học, cũng là đội ngũ đưa khoa học vào cuộc sống; đồng thời vừa là người lãnh đạo cũng là người tiếp thu thực hiện các chủ trương, đường lối phát triển của Đảng và Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao. Với vai trò và trách nhiệm của đội ngũ tri thức phải không ngừng học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phẩm chất để đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ hội nhập.

6.4. Vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đại diện cho đội ngũ tri thức.

Cần chủ động đổi mới phương thức hoạt động theo hướng thiết thực hiệu quả, từng bước khẳng định vai trò vị thế. Đặc biệt đẩy mạnh việc tham mưu đề xuất các cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ tri thức hoạt động, cống hiến.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC GIAI ĐOẠN 2023-2030, TẦM NHÌN NĂM 2045

I. BỐI CẢNH.

1. Bối cảnh quốc tế.

1.1. Xu thế phát triển.

Hiện nay thế giới đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã đặt ra nhiều vấn đề cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, mà trong đó yếu tố con người vô cùng quan trọng. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động ở nhiều quốc gia, nhiều công việc vốn được thực hiện bởi con người, nay có thể do máy móc đảm nhận. Việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng những đòi hỏi trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là một nhiệm vụ bức thiết;

Trong bối cảnh toàn cầu hóa đang diễn ra sâu rộng, đặc biệt là sự phát triển của công nghệ thông tin và internet, với vai trò vị trí của mình đòi hỏi đội ngũ trí thức phải vừa có đức, vừa có tài, đáp ứng được yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao hiệu quả việc phân tích và xử lý thông tin đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

1.2. Tác động, ảnh hưởng đến phát triển đội ngũ trí thức.

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ mới của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, khi thế giới đang tiến hành cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đội ngũ trí thức đóng vai trò động lực, đi đầu trong việc nghiên cứu, ứng dụng đổi mới phương pháp, cách thức triển khai thực hiện nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

2. Bối cảnh trong nước.

2.1. Yêu cầu về phát triển đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới.

Bảo Lâm là huyện giàu truyền thống cách mạng, là một trong 4 địa bàn trọng điểm về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong quá trình phát triển, Đảng bộ và nhân dân huyện Bảo Lâm đã phát huy truyền thống cách mạng, nêu cao tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vươn lên giành nhiều kết quả quan trọng và toàn diện trên tất cả mọi lĩnh vực. Tuy nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội của huyên hiện nay còn có nhiều khó khăn, tăng trưởng kinh tế ở mức độ ổn định. Thu nhập của nhân dân và cán bộ, công chức chưa cao. Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức cơ cấu chưa hợp lý, chất lượng chưa cao.

Xác định rõ vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải xây đội ngũ trí thức vững mạnh để nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị nói chung, chất lượng giáo dục đào tạo nói riêng.

2.2. Yêu cầu về tăng cường đóng góp của đội ngũ trí thức.

Đội ngũ trí thức vinh dự và bổn phận trước Tổ quốc và dân tộc, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, đóng góp nhiều nhất cho sự phát triển của đất nước.

2.3. Yêu cầu về tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách.

Xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị; trong đó trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định; đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là góp phần đầu tư cho sự phát triển bền vững của huyện Bảo Lâm.

Thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của tri thức giáo dục, trọng dụng trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả công hiến, có chính sách đãi ngộ tốt để đội ngũ nhà giáo phát huy được vai trò của mình trong sự nghiệp giáo dục đào tạo.

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu tổng quát (đến 2030, tầm nhìn 2045)

Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện Bảo Lâm trong giai đoạn mới, từng bước tiến lên ngang tầm với trình độ của trí thức tỉnh Lâm Đồng, của cả nước. Gắn kết vững chắc giữa Đảng và Nhà nước với trí thức, giữa trí thức với Đảng và Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí.

1.2. Mục tiêu cụ thể (đến năm 2030)

Xây dựng đội ngũ trí thức lớn mạnh, đạt chất lượng cao, số lượng và cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương, đơn vị; đủ sức nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các mặt của đời sống xã hội. Trước mắt, cần hoàn thiện các cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng thu hút đội ngũ trí thức; ban hành, xây dựng cơ chế, chính sách mới nhằm phát huy có hiệu quả tiềm năng của đội ngũ trí thức trong huyện.

Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho đội ngũ trí thức, đặc biệt hình thành các tổ chức trung gian, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

2. Nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức.

2.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với phát triển đội ngũ trí thức.

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội đặc thù về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Chú trọng công tác định hướng tư tưởng chính trị, giáo dục đạo đức, lối sống cho đội ngũ trí thức, nhất là trước những luận điệu xuyên tạc, kích động, những thông tin xấu, độc trên các phương tiện thông tin đại chúng, không gian mạng xã hội.... Định kỳ tổ chức các cuộc tiếp xúc, làm việc với đội ngũ trí thức để lắng nghe ý kiến, đối thoại về những vấn đề kinh tế, xã hội quan trọng của địa phương.

Tiếp tục tuyên truyền, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27- NQ/TW

ngày 06/8/2008, Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010, Kết luận số 09- KL/TW ngày 04/3/2014, Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 và các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn với việc thực hiện các văn kiện khác của Đảng (Nghị quyết số 29-NQ/TW về giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bảo Lâm, nhiệm kỳ 2020 - 2025). Sắp xếp bổ sung, hoàn thiện mạng lưới các cơ sở giáo dục, đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về "Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập" gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2.2. Quản lý của Nhà nước

Tiếp tục hoàn thiện môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức trong huyện. Xây dựng đội ngũ trí thức gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và Nghị quyết số 19-NQ/TW về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập" của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII;

Xây dựng, thực hiện các quy chế, quy định bảo đảm điều kiện thuận lợi, môi trường dân chủ, tôn trọng cho đội ngũ trí thức phát huy năng lực công tác. Đổi mới công tác cán bộ, thực hiện việc quản lý, tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, đề bạt và sử dụng đội ngũ trí thức phù hợp với năng lực, chuyên môn và vị trí việc làm.

Tích cực, chủ động, phối hợp thực hiện các chính sách, chế độ đối với đội ngũ trí thức, đặc biệt là chính sách đối với đội ngũ trí thức công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc; phân cấp và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị địa phương trong việc sử dụng kinh phí, sử dụng con người theo nhu cầu của từng đơn vị.

Khen thưởng, động viên kịp thời cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có sáng kiến đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, có hiệu quả trong việc đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ trí thức; Hoàn thiện cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút đội ngũ trí thức đáp ứng cho từng giai đoạn phát triển, nhất là đội ngũ trí thức công tác tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức trẻ, kế cận. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ở từng ngành, lĩnh vực.

2.3. Phát huy sự đóng góp của đội ngũ trí thức.

Thường xuyên quán triệt, củng cố nhận thức chính trị cho đội ngũ trí thức về vai trò, trách nhiệm đối với sự phát triển toàn diện của huyện. Xây dựng quy chế,

cơ chế thông tin giúp đội ngũ trí thức kịp thời nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tiễn của đất nước và địa phương.

Nêu cao ý thức và trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong việc áp dụng có hiệu quả các đề tài, đổi mới sáng tạo trong học tập, lao động sản xuất, cũng như nâng cao năng lực tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.4. Các tổ chức đại diện cho đội ngũ trí thức.

Các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương, Hội Khuyến học từ cấp huyện đến cấp cơ sở tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới phương thức hoạt động nhằm mang lại hiệu quả thiết thực, gắn lý luận với thực tiễn.

Tham mưu cho cấp uỷ Đảng, chính quyền cơ chế, chính sách về đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ trí thức phù hợp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của đội ngũ trí thức đối với các ban ngành, địa phương đơn vị.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Các cấp, các ngành cần quan tâm nhiều hơn nữa đối với chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức. Có chính sách thu hút cán bộ trẻ, có năng lực, phẩm chất tốt tham gia công tác ở các ngành mũi nhọn như: nông nghiệp công nghệ cao, Lâm nghiệp, thương mại dịch vụ...

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27- NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) và Chương trình hành động số 66- CTr/TU của Tỉnh ủy *"Về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"* của Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm./.

Nơi nhận:
-TTTU(b/c),
- BanTGTU(b/c);
- Các TCCS Đảng;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Lưu.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY BẢO LÂM
ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG

K Lình

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

PHỤ LỤC

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

(Kèm theo Báo cáo số 139BC/H, ngày 19 tháng 8 năm 2022)

1. Đánh giá về việc nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW từ 2008 đến nay

1.1. Công tác nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt ở các cấp*(ghi tỷ lệ vào ô tương ứng)*

Cơ quan triển khai	Chưa tuyên truyền, quán triệt	Đã tuyên truyền, quán triệt	Đối tượng tuyên truyền, quán triệt		Phương thức tuyên truyền, quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Tổ chức các cuộc hội thảo
Huyện ủy	10%	90%	98%	98%	80%	100%	100%	50%

1.2. Ban hành và triển khai các chương trình hành động cụ thể theo các nội dung đã được nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW và Kết luận số 52-KL/TW

STT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ các chương trình, kế hoạch (Số hiệu, trích yếu)	Ngày ban hành, ngày có hiệu lực
	Huyện ủy	Kế hoạch số 51- KH/HU *"về tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW*	Ngày 29/12/2008
1	Huyện ủy Bảo Lâm	Kế hoạch số 78-KH/HU về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII)	Ngày 25/7/2018
2	UBND huyện Bảo Lâm	Kế hoạch số 98/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII)	Ngày 13/8/2018
3	UBND huyện Bảo Lâm	Đề án số 3540/ĐA-UBND V/v sắp xếp, điều chỉnh lại mạng lưới trường lớp; tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn	Ngày 01/11/2018

		huyện bảo Lâm, giai đoạn 2018-2021	
4	UBND huyện Bảo Lâm	Kế hoạch số 02/KH-UBND về thực hiện đề án xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025	Ngày 03/01/2019
5	Phòng GDĐT	Kế hoạch số 01/KH-PGDĐT về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025	Ngày 11/01/2019
6	Phòng GDĐT	Kế hoạch số 25/KH-PGDĐT về BDTX cho nhà giáo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	Ngày 30/8/2019
7	Phòng GDĐT	Kế hoạch số 16/KH-PGDĐT về bồi dưỡng CBQL, giáo viên thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông	Ngày 15/5/2020
8	UBND huyện Bảo Lâm	Đề án số 1147/ĐA-UBND V/v tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học đối với các CSGD trực thuộc UBND huyện, giai đoạn 2022 – 2025	Ngày 14/5/2021

1.3. Công tác chỉ đạo thể chế hóa và việc sửa đổi bổ sung các văn bản thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW

STT	Ban hành các văn bản	Tên văn bản (Số hiệu, trích yếu)	Ngày ban hành, ngày có hiệu lực
1	Sắp xếp, tổ chức lại gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học đối với các CSGD trực thuộc UBND huyện, giai đoạn 2022 – 2025	Đề án số 1147/ĐA-UBND của UBND huyện Bảo Lâm V/v tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học đối với các CSGD trực thuộc UBND huyện, giai đoạn 2022 – 2025	Ngày 14/5/2021

2. Hoạt động kiểm tra/giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW

	Kiểm tra/giám sát		Tổng kết, đánh giá	
	Không	Có, nêu rõ hình thức	Không	Có, nêu rõ định kỳ
Huyện ủy,	□	□ Hình thức:	□	□ Tổ chức sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm và chuẩn bị cho

UBND huyện		- Gắn với kế hoạch kiểm tra giám sát theo nhiệm kỳ và hàng năm của cấp ủy; Phòng GDĐT thành lập các Đoàn kiểm tra chuyên môn/hành chính/chuyên đề; lồng ghép nội dung kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển đội ngũ trí thức		tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW theo quy định.